

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 75/2020/DS-ST

Ngày: 14-9-2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan.

Ông Trần Văn Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thế Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2020/TLST-DS ngày 16/01/2020 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2020/QĐXX-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 815/2020/QĐST-DS ngày 14/8/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V

Địa chỉ trụ sở: phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D (Theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2018): Ông T - Chức vụ: Phó giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T (Theo văn bản ủy quyền ngày 26/8/2019): Ông H.

Địa chỉ: Phường T, thành phố B, Đồng Nai.

Bi đơn: Ông Trương Anh N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 269HF, Khu phố 1, phường Long Bình Tân, thành phố B, Đồng Nai.

(Ông Hoàng có mặt, ông N vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn ông H trình bày: Ông Trương Anh N có vay vốn của Ngân hàng V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) các khoản vay cụ thể như sau:

Số hợp đồng/LD	Số tiền vay (vnd)	Lãi suất/năm	Thời hạn vay		Mục đích vay
			Từ ngày	Đến ngày	

LN1707280133537	515.000.000	10,4%/năm, cố định trong 6 tháng đầu	22/8/2017	22/08/2023	Mua xe cá nhân
LD1723401313	64.000.000	20%/năm	22/8/2017	22/8/2021	Mua sắm
246-P-197557	50.000.000		06/11/2017		Vay tiêu dùng

Theo đó, Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay cho ông Trương Anh N theo Khế ước nhận nợ: Lần 01/số LN1707280133537/CLN/HĐTD ngày 22/8/2017 với số tiền vay là 515.000.000đ, thời hạn vay 72 tháng tính từ ngày 22/8/2017 đến ngày 22/8/2023, lãi suất vay 10,4%/năm, cố định trong 06 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 trở đi sẽ điều chỉnh trả lãi theo định kỳ 03 tháng/01 lần.

Để đảm bảo cho khoản vay trên ông Trương Anh N và Ngân hàng đã ký hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280133537/CLN/HĐTCSP ngày 22/8/2017. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 22/8/2017 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh với tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại NPR85K, số khung MMM148MK0HH624597, số máy FXZG163131360, biển kiểm soát 60C-374.41. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040319 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Trương Anh N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng từ ngày 15/8/2018. Ngân hàng đã gửi thông báo, làm việc trực tiếp yêu cầu ông Trương Anh N thanh toán nhưng ông N vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Tính tới ngày 15/8/2018 ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền như sau:

Số hợp đồng	LN1707280133537	LD1723401313	246-P-197557
Nợ gốc	78.683.000	10.773.968	0
Nợ lãi	50.024.303	10.618.026	0
Tổng	330.161.537	40.511.198	0

Dự nợ còn lại của khách hàng tính tới ngày 14/9/2020 như sau:

Số hợp đồng	LN1707280133537	LD1723401313	246-P-197557
Nợ gốc	436.317.000	53.226.032	49.997.329
Nợ lãi	210.950.180	34.158.915	21.248.865
Tổng	647.267.180	87.384.947	71.246.194

Nay Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trương Anh N phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ theo quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký tạm tính đến ngày 14/9/2020 là 805.898.321 đồng, trong đó nợ gốc là 539.540.361 đồng và nợ lãi là 266.357.960 đồng.

Ông Trương Anh N còn phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại các hợp đồng đã ký từ ngày 15/9/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay.

Đề nghị Tòa án tuyên tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số LN1707280133537/CLN/HĐTCSP ngày 22/8/2017 sẽ tiếp tục đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho các khoản vay đến khi khách hàng thanh toán hết nợ vay.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông Trương Anh N có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay.

Bị đơn ông Trương Anh N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông N không đến Tòa làm việc nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng qui định pháp luật; Trong vụ án này, các đương sự được xác định đúng tư cách pháp lý của đương sự, đảm bảo việc thu thập chứng cứ, cấp tổng đất văn bản tố tụng hợp lệ cho đương sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông Trương Anh N thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ theo quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký tạm tính đến ngày 14/9/2020 là 805.898.321 đồng. Buộc ông Trương Anh N còn phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại các hợp đồng đã ký từ ngày **15/9/2020** cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay. Tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số LN1707280133537/CLN/HĐTCSP ngày 22/8/2017 sẽ tiếp tục đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho các khoản vay đến khi khách hàng thanh toán hết nợ vay. Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông Trương Anh N có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay.

Về án phí: Ông N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho ông Trương Anh N nhưng ông không đến Tòa làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như không đến Tòa án tham gia xét xử, ông Hoàng là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt, căn cứ Điều 207, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành đưa vụ án xét xử vắng mặt đối với ông N.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Trương Anh N hiện cư trú tại địa bàn thành phố B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B theo điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án không làm việc được với ông N nhưng căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số LN1707280133537/CLN/HĐTD ngày 22/8/2017, hợp đồng tín dụng số LD1723401313/CLN/HĐTD ngày 22/8/2017, hợp đồng tín dụng số 246-P-197557 ngày 06/11/2017 và khế ước nhận nợ số LN1707280133537/CLN/HĐTD ngày 22/8/2017 bản sao kê cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nhận thấy đã có đủ cơ sở xác định ông Trương Anh N và Ngân hàng V ký hợp đồng tín dụng để vay số tiền 515.000.000đ, lãi suất thỏa thuận 10,4%/năm, cố định trong 6 tháng đầu, thời hạn vay từ ngày 22/8/2017 đến ngày 22/8/2023, mục đích để mua xe sử dụng cá nhân; Hợp đồng tín dụng vay số tiền 64.000.000đ, lãi suất thỏa thuận 20%/năm; thời hạn vay từ ngày 22/8/2017 đến ngày 22/8/2021, mục đích vay để mua sắm và hợp đồng tín dụng vay số tiền 50.000.000 đồng để chi tiêu gia đình.

Để đảm bảo cho khoản vay trên ông Trương Anh N và Ngân hàng VPBank đã ký hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1707280133537/CLN/HĐTCSP ngày 22/8/2017. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 22/8/2017 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh với tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại NPR85K, số khung MMM148MK0HH624597, số máy FXZG163131360, biển kiểm soát 60C-374.41. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040319 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông N đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền của các hợp đồng ký kết tổng cộng là 370.672.735đ.

Kể từ ngày từ ngày 15/8/2018 ông Trương Anh N không thanh toán thêm bất cứ khoản nào.

Nay Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Trương Anh N phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ theo quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký tạm tính đến ngày 14/9/2020 là 805.898.321 đồng, trong đó nợ gốc là 539.540.361 đồng và nợ lãi là 266.357.960 đồng và thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại các hợp đồng đã ký từ ngày 15/9/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay.

Đề nghị Tòa án tuyên tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số LN1707280133537/CLN/HĐTCSP ngày 22/8/2017 sẽ tiếp tục đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho các khoản vay đến khi khách hàng thanh toán hết nợ vay.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông Trương Anh N có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã niêm yết chứng cứ khởi kiện và các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng ông N vẫn không có ý kiến phản hồi, cố tình vắng mặt, do vậy nên xem như ông N đã từ chối cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và mặc nhiên thừa nhận nợ.

Từ sự nhận định trên, căn cứ theo qui định tại Điều 463, 465, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V. Buộc ông Trương Anh N phải trả Ngân hàng V số tiền tạm tính đến ngày 14/9/2020 là 805.898.321 đồng (Tám trăm lẻ năm triệu tám trăm chín mươi tám nghìn ba trăm hai mươi một đồng), trong đó nợ gốc là 539.540.361 đồng và nợ lãi là 266.357.960 đồng.

Ngoài ra ông Trương Anh N còn phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại các hợp đồng đã ký từ ngày 15/9/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay.

Để đảm bảo thanh toán nợ vay, đề nghị Tòa án tuyên tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số LN1707280133537/CLN/HĐTCSP ngày 22/8/2017 sẽ tiếp tục đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho các khoản vay đến khi khách hàng thanh toán hết nợ vay.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông Trương Anh N có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay.

[4] Về án phí DSST: Ông Trương Anh N phải chịu 36.177.000 đồng (Ba mươi sáu triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) án phí sơ thẩm, trả lại cho Ngân hàng V số tiền 14.184.023 đồng (Mười bốn triệu một trăm tám mươi tư nghìn không trăm hai mươi ba đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001011 ngày 07/11/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B.

[5] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 39, 203, 207, 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 463, 465, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng V.

Buộc ông Trương Anh N phải trả cho Ngân hàng V số tiền gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 14/9/2020 là 805.898.321 đồng (Tám trăm lẻ năm triệu tám trăm chín mươi tám nghìn ba trăm hai mươi một đồng), trong đó nợ gốc là 539.540.361 đồng và nợ lãi là 266.357.960 đồng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại NPR85K, số khung MMM148MK0HH624597, số máy FXZG163131360, biển kiểm soát 60C-374.41. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 040319 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017, theo hợp đồng thế chấp số LN1707280133537/CLN/HĐTCSP ngày 22/8/2017.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí DSST: Ông Trương Anh N phải chịu 36.177.000 đồng (Ba mươi sáu triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) án phí sơ thẩm, trả lại cho Ngân hàng V số tiền 14.184.023 đồng (Mười bốn triệu một trăm tám mươi tư nghìn không trăm hai mươi ba đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001011 ngày 07/11/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trương Anh N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đường sự (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân TP Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

Nguyễn Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

